

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 14/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Minh;

Ông Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh năm 1974, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xóm P, thôn Ph, xã BM, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không có đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; chồng là Nguyễn Thanh B (đã chết), con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số: 56/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Thị L 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 01/9/2024, tạm giam ngày 07/9/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: bà Ngô Thị Ng, sinh năm 1970; cư trú tại: khu phố LP, phường LH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 01/9/2024, Lê Thị L đón xe khách đi từ huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến ngã tư HC, thuộc phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, L đón xe ôm đi vào chợ LH thuộc khu phố LT, phường LH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản của người dân sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, L đến chợ LH đi bộ vòng quanh tìm thì phát hiện bà Ngô Thị Ng đang đi bộ mặc áo khoác bên ngoài, túi áo khoác bên trái có một cái ví da màu nâu. Lúc này, L đi theo áp sát bà Ng dùng lưỡi dao lam rạch rách túi áo khoác bên trái của bà Ng rồi dùng tay phải thò vào lấy trộm cái ví da cầm trên tay thì bị bà Ng phát hiện nắm tay của L lôi lại làm ví da rớt xuống đất; bà Ng truy hô cùng người dân bắt giữ L giao cho cơ quan Công an. Qua kiểm tra, bên trong ví da có số tiền 13.500.000 đồng, 02 thẻ ATM và 01 căn cước công dân tên Ngô Thị Ng.

Cáo trạng số 105/CT-VKSTrB ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Lê Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bà Ngô Thị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thể hiện rõ yêu cầu của bị hại và việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai nhận: vì để có tiền tiêu xài nên vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/9/2024, tại khu phố LT, phường LH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng lúc bà Ngô Thị Ng không chú ý, Lê Thị L đã lén lút lấy trộm của bà Ngô Thị Ng số tiền 13.500.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: hành vi của bị cáo Lê Thị L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: bà Ngô Thị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không đặt ra giải quyết.

[6.2] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu xám có mũ trên đầu, 01 khăn che mặt màu tím, đen, trắng và 01 quần thun dài màu đen được bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 áo khoác vải dài tay màu vàng, cam bị rách 02 đường ở túi áo thu giữ của bà Ng: không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị L 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/9/2024.

2. Các biện pháp tư pháp:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận bà Ngô Thị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

2.2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 áo khoác dài tay màu xám có mũ trên đầu.
- 01 khăn che mặt màu tím, đen, trắng.
- 01 quần thun dài màu đen.
- 01 áo khoác vải dài tay màu vàng, cam bị rách 02 đường ở túi áo.

3. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thư